

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2025/HS-PT
Ngày: 04 – 12 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Tư

Bà Võ Thị Mỹ Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Kiến Toàn – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 157/2025/TLPT-HS, ngày 14 tháng 10 năm 2025 đối với các bị cáo Nguyễn Trung T, Huỳnh Quốc V, Trần Đỗ Phương D và Huỳnh Thanh V do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2025/HS-ST, ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Vĩnh Long.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Trung T, sinh năm 1991 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Số C, Khu phố B, phường B, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre); căn cước công dân số: 083091008183; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Thu H; vợ: Lê Thị Diễm T; con: có 03 người con sinh năm 2016; năm 2018 và năm 2019; tiền án; tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm Số 27/2023/HSST ngày 29/3/2023 của Toà án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt Nguyễn Trung T số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/02/2025. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Quốc V, sinh năm 1988 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Số D, khu phố B, phường B, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre); căn cước công dân số: 083088007175; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết đọc, không biết viết; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn M và bà Nguyễn Thị B; vợ: Nguyễn Thị Thùy L; con: có 03 người con sinh năm 12015 và năm 2018; tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/02/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

3. Trần Đỗ Phương D, sinh năm 1982 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Số F, ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là khu phố Chánh, Thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre); căn cước công dân số: 083082014437; danh chỉ bản số: 179 lập ngày 08/7/2025 tại Công an tỉnh B (nay là tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh T và bà Đỗ Thị T; vợ: từng có vợ tên Đỗ Thị Mỹ H; con: có 01 người con sinh năm 2004; tiền án; tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Số 1097/QĐ-XPVPHC ngày 18/3/2019 của Công an huyện C, tỉnh Bến Tre xử phạt Trần Đỗ Phương D số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép".

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

4. Huỳnh Thanh V, sinh năm 1985 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú Số F, ấp K, xã T, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là Thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre); căn cước công dân số: 083085012982; nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: không biết đọc, không biết viết; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn C và bà Dương Thị A; vợ: Phan Thị D; con: có 02 người con sinh năm 2011 và năm 2024; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm Số 16/2004/HSST ngày 09/4/2004 của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt Huỳnh Thanh V 01 năm 03 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và "Trộm cắp tài sản" (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/3/2005), chưa thực hiện phần nghĩa vụ dân sự; tiền sự: không.

Nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Số 06/QĐ-XPVC ngày 13/10/2005 của Công an xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre xử phạt Huỳnh Thanh V số tiền 400.000 đồng về hành vi "Đánh người và gây rối trật tự công cộng".

- Tại Quyết định Số 28/QĐ-UB ngày 26/10/2005 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp Giáo dục tại xã trong thời hạn 06 tháng đối với Huỳnh Thanh V về hành vi "Nhiều lần vi phạm an ninh trật tự".

- Tại Quyết định Số 4383/QĐ-UB(NC) ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục đối với Huỳnh Thanh V thời hạn 24 tháng về hành vi đánh nhau, đã được địa phương áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng vẫn tiếp tục vi phạm.

Bị cáo bị C đi khỏi nơi cư trú và T hoãn xuất cảnh từ ngày 14/02/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Trung T và Huỳnh Quốc V.*

Luật sư Nguyễn Văn S – C và Cộng sự – thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số A P, phường C, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị hại, nguyên đơn dân sự, do không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/7/2020, Đ2 Công an thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V) phát hiện các đối tượng có hành vi gá bạc, tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức lặc tài xỉu thắng thua bằng tiền tại Quán giải khát “Tư Râu” ở ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long, sau đây gọi tắt là Quán giải khát Tư R).

Tại sản bị thu giữ gồm: 02 bộ dụng cụ dùng để lặc tài xỉu gồm: 02 đĩa nhỏ, 02 nắp và 06 hột xúc xắc; T tại chiếu bạc: Tiền Việt Nam 26.800.000 đồng. Thu giữ trên người của các đối tượng có liên quan và khu vực xung quanh, cụ thể:

- Trần Thu P: Tiền Việt Nam 6.000.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 352055020503031, đã qua sử dụng và 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu: BOSS, Số loại: C100, Biển số 71S2 - 4746, số máy: ESE-1244503, số khung: AD5H-244503.

- Lâm Thành Đ: Tiền Việt Nam 1.200.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, số Imei: 354494094212781, đã qua sử dụng và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, số I: 353100101254259.

- Huỳnh Thanh V: Tiền Việt Nam 800.000 đồng và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, số Imei: 353101117247352, đã qua sử dụng.

- Nguyễn Văn Hoàng E: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu: Honda, loại: Wave, Biển số 71C1 - 347.74, Số máy: JA39E0227517, Số khung: 390XHY227604.

- Trần Minh H: Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 354205103323900, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu vàng, số Imei: 356714081357095, đã qua sử dụng.

- Hồ Khắc T: Tiền Việt Nam 40.000.000 đồng.

- Huỳnh Kim L: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng, số Imei: 356902/08/483336/4, đã qua sử dụng.

- Nguyễn Quốc H: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, Biển số 71B2 - 295.17, Số máy: 55P1-442998, Số khung: RLCE55P10EY442990.

- Nguyễn Thị Đ: Tiền Việt Nam 8.900.000 đồng (Tám triệu chín trăm nghìn đồng); 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số Imei:35390310893763055555, đã qua sử dụng.

- Nguyễn Hùng A: Tiền Việt Nam 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số Imei: 352506/06/321404/3, đã qua sử dụng.

- Huỳnh Phan Vĩnh N: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, số Imei 1: 354493096429211, đã qua sử dụng và 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại SH125i, Biển số 63B6 - 173.86, Số máy JF42E0111006, Số khung RLHJF4215DY1 10968.

- Tạ Thành L: Tiền Việt Nam 52.000.000 đồng (Năm mươi hai triệu đồng) và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, số Imei: 358572088931288, đã qua sử dụng.

- Hồ Văn H: Tiền Việt Nam 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 354884084837748, đã qua sử dụng và 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu: Honda, loại: Sonic, Biển số 71B4 - 157.73, Số máy KB11E1232641, Số khung: MH1KB1117KK233214.

- Phan Thị D: Tiền Việt Nam 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5, màu xanh, số Imei: 356646/10/488154/5, đã qua sử dụng và 03 hột xúc xắc.

- Nguyễn Thị Thùy L: Tiền Việt Nam 47.000.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu đồng).

- Nguyễn Thị Mỹ N: Tiền Việt Nam 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, số Imei: 359215073657273, đã qua sử dụng.

- Huỳnh Quốc D: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu: Honda, loại: SH150i, màu đỏ đen, Biển số 71B2 - 227.79, Số máy: 1113803KTGE1, Số khung: 10BOCF157823.

Quá trình điều tra đã xác định: khoảng cuối Năm 2018 Nguyễn Trung T thuê mảnh đất trống toạ lạc tại ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long) của bà Nguyễn Thanh H6 với giá 15.000.000 đồng/tháng nhằm mục đích kinh doanh cây kiểng, kinh doanh quán giải khát và các bàn đánh bida, T đặt tên quán giải khát là “T”. Trong quá trình kinh doanh, T quen biết với Huỳnh Quốc V, đến Năm 2020, nhận thấy doanh thu của quán bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh C, nên V hỏi thuê T mặt bằng phía sau quán gồm một căn chòi và 04 bàn bida với giá 2.000.000 đồng/ngày để V tổ chức đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền, T đồng ý. Sau khi V thuê được địa điểm, V thuê Nguyễn Văn Hoàng E đến phụ trông coi, dọn dẹp điểm lắc tài xỉu, canh ca lắc tài xỉu, mỗi ngày V trả công cho Hoàng E 200.000 đồng. Trong quá trình tổ chức lắc tài xỉu, người nào muốn “làm cái” phải thông qua V để thuê ca lắc, mỗi ca lắc tài xỉu là 01 giờ, V lấy tiền mỗi ca lắc từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Hình thức lắc tài xỉu là người lắc cho 03 hột xúc xắc vào hộp nhựa và dùng đĩa úp lại để lắc với quy ước người tham gia đánh bạc đặt phía các ô số 1, 2, 3 là đặt cửa xỉu, đặt phía các ô số 4, 5, 6 là đặt cửa tài, người đánh bạc có thể chọn cửa tài hoặc cửa xỉu để đặt tiền. Sau khi lắc và mở hộp, nếu tổng số điểm các mặt ngửa của 03 hột xúc xắc từ 11 điểm đến 17 điểm thì người đánh bạc đặt cửa tài sẽ thắng người đánh bạc đặt cửa xỉu; nếu tổng điểm từ 4 điểm đến 10 điểm thì người đánh bạc đặt cửa xỉu thắng người đánh bạc đặt cửa tài. Trường hợp 03 hột xúc xắc ra mặt ngửa giống nhau thì gọi là “bão” khi đó, nhà cái sẽ thắng hết số tiền của người đánh bạc đặt cửa tài nếu là “bão” xỉu hoặc thắng hết số tiền của người đánh bạc đặt cửa xỉu nếu là “bão” tài, nếu có “bão” V và người làm cái sẽ chia nhau với tỷ lệ 50/50 số tiền “bão” thắng được. Để hỗ trợ cho người làm cái quản lý số tiền đặt cược, thu tiền, chung tiền cho người đánh bạc tham gia đặt tài xỉu, người làm cái sẽ tìm người để hỗ trợ gọi là “làm vĩ”.

Nguyễn Trung T là người thực hiện hành vi gá bạc, cụ thể T là người quản lý của Q giải khát Tư R, T biết rõ mục đích Huỳnh Quốc V thuê căn chòi phía sau quán để tổ chức đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền nhưng vì động cơ tư lợi, T đồng ý cho V thuê căn chòi với giá 2.000.000 đồng/ngày. Tính biết và chứng kiến toàn bộ quá trình V tổ chức đánh bạc tại Quán G vào ngày 19/7/2020.

Các bị cáo thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc:

1. Huỳnh Quốc V: Vi phạm tổ chức sòng bạc với hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền tại căn chòi phía sau của Q giải khát Tư R. Địa điểm lắc tài xỉu là do V thuê của Nguyễn Trung T, ngày 18/7/2020 V tổ chức được 02 ca lắc tài xỉu và nhận được 700.000 đồng (350.000 đồng/ca), đến ngày 19/7/2020 V đồng ý cho Trần Đỗ Phương D làm cái để lắc tài xỉu, chưa thu được tiền thuê ca lắc thì bị Lực lượng Công an phát hiện. V thuê địa điểm và chưa thanh toán tiền thuê cho T. Quá trình tổ chức đánh bạc V thuê Nguyễn Văn Hoàng E làm nhiệm vụ trông coi người chơi tài xỉu, canh ca lắc, dọn dẹp căn chòi nơi tổ chức đánh bạc, chuẩn bị nước uống khi những người đánh bạc có nhu cầu, V trả công cho Hoàng E bằng tiền.

2. Nguyễn Văn Hoàng E: được Huỳnh Quốc V thuê làm nhiệm vụ trông coi người chơi tài xỉu, canh ca lắc, dọn dẹp căn chòi nơi tổ chức đánh bạc, chuẩn bị nước uống khi những người đánh bạc có nhu cầu, V thỏa thuận trả tiền công cho Hoàng E số tiền 200.000 đồng/ngày. Ngày 18/7/2020, Hoàng E đã nhận được 200.000 đồng tiền công, ngày 19/7/2020 Hoàng E chưa nhận được tiền công thì bị Cơ quan điều tra phát hiện.

Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc:

1. Trần Đỗ Phương D: khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/7/2020, D rủ Huỳnh Thanh V đến Quán giải khát Tư R để uống cà phê thì V đồng ý. Sau khi đến quán, D gặp V và nghe V nói có tổ chức lắc tài xỉu tại căn chòi phía sau của quán nên D đến đăng ký với V để được “làm cái” 01 ca lắc (01 giờ) và thỏa thuận với V tiền thuê ca lắc là 350.000 đồng. Khi có “bão” D và V sẽ chia đôi số tiền thắng được. D dùng số tiền 25.500.000 đồng của D và mượn thêm của V 4.500.000 đồng để làm vốn đánh bạc với những người tham gia đánh bạc khác. D rủ V1 phụ D “làm vĩ” nghĩa là phụ D quản lý số tiền những người tham gia đánh bạc đặt cược, thu tiền thắng, chung chi tiền thua cho những người tham gia đánh bạc. D đưa toàn bộ số tiền 30.000.000 đồng để V quản lý và thỏa thuận khi hết ca lắc nếu thắng sẽ cho V từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. D dùng bộ dụng cụ lắc tài xỉu và lắc được khoảng 10 ván thì bị Cơ quan điều tra kiểm tra phát hiện và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 26.800.000 đồng.

2. Huỳnh Thanh V1: ngày 19/7/2020 D rủ V1 đến Quán G để uống cà phê. Tại đây, D phát hiện V có tổ chức đánh bạc hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền nên D đăng ký “làm cái” và rủ V “làm vĩ”, D thỏa thuận khi hết ca lắc, nếu thắng tiền sẽ cho V từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng thì V đồng ý. D hỏi mượn V 4.500.000 đồng để gộp với số tiền của D đang có là 25.500.000 đồng thì V đồng ý, sau đó D đưa toàn bộ số tiền 30.000.000 đồng cho V giữ để chung chi với những người tham gia đánh bạc khác. D làm cái và lắc được khoảng 10 ván lúc này V đang cầm trên tay khoảng 4.000.000 đồng – 5.000.000 đồng, V để dưới chiếu bạc 15.000.000 đồng – 16.000.000 đồng, khi bị Cơ quan điều tra kiểm tra phát hiện V bỏ toàn bộ số tiền trên tay xuống chiếu bạc và bị Cơ quan điều tra thu giữ. Cơ quan điều tra đã thu giữ của V số tiền 800.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen, đây là tài sản riêng của V, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Ngoài ra, trong quá trình “làm vĩ”, V gặp Hồ Khắc T, cả hai thỏa thuận góp tổng số tiền 2.500.000 đồng để tổ chức “bán số” tài xỉu cho những tham gia mua “số”. Hình thức “bán số” là T dựa trên kết quả của ván lắc tài xỉu do D trực tiếp lắc, “số” được hiểu là tổng số chấm trên mặt 03 con xúc xắc, người chơi trực tiếp mua quy ước từ 06 đến 15 với tỷ lệ 01 thắng 15 nếu người chơi đặt và trúng số 06 hoặc 15, tỷ lệ 01 thắng 13 nếu đặt và trúng số 07 hoặc 14, tỷ lệ 01 thắng 09 nếu đặt và trúng các số từ 08 đến 13. Cụ thể, nếu người chơi đặt 100.000 đồng vào số 06 hoặc 15 nếu trúng sẽ nhận được số tiền 1.500.000 đồng, nếu đặt vào số 07 hoặc 14 nếu trúng sẽ nhận được số tiền 1.300.000 đồng, nếu đặt vào các số từ 08 đến 13 nếu trúng sẽ nhận được số tiền 900.000 đồng. V và T đã thực hiện hành vi đánh

bạc “bán số” với một số người Nữ nhưng không xác định được là ai, kết quả V và T thua 500.000 đồng.

3. Trần Thu P: khoảng 14 giờ 05 phút ngày 19/7/2020, Trần Thu P điều khiển xe mô tô Biển số 71S2 – 4746, của P đi từ nhà P ở xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã P, tỉnh Vĩnh Long) đến Quán giải khát Tư R để uống cà phê và đánh bida. Khi đến Quán G, P phát hiện có nhiều người đang tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khi đến quán giải khát P mang theo 6.000.000 đồng và dùng số tiền 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, số tiền còn lại P cất trong túi và không dùng đánh bạc. P tham gia khoảng 06 – 07 ván nhưng không liên tục, mỗi ván P đặt cược số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ của P số tiền 6.000.000 đồng (trong đó: 1.000.000 đồng dùng đánh bạc, 5.000.000 đồng là tài sản riêng, không dùng để đánh bạc), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 xe mô tô Biển số 71S2 - 4746 đây là tài sản riêng của P, không dùng để đánh bạc.

4. Trần Minh H: ngày 19/7/2020, Trần Minh H đi xe khách từ nhà H ở xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã N, Thành phố Hồ Chí Minh) đến Quán giải khát Tư R để mua gà của Nguyễn Trung T. Khi đến quán, thấy có nhiều người đến căn chòi phía sau để tham gia chơi đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền nên H vào tham gia đánh bạc. Khi đi, H mang theo 5.000.000 đồng, sử dụng 4.000.000 đồng để đánh bạc. H tham gia 04 ván, mỗi ván 1.000.000 đồng nhưng không liên tục, kết quả thua hết số tiền 4.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ của H số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng đây là tài sản riêng của H, không sử dụng để đánh bạc.

5. Lâm Thành Đ: khoảng 15 giờ 05 phút ngày 19/7/2020, Vương Tường K (không rõ địa chỉ cụ thể) chở Lâm Thành Đ đến Quán G uống cà phê và đợi K để sau khi xong công việc Đ sẽ lái xe chở K về, thấy có nhiều người đến căn chòi phía sau để tham gia chơi đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền nên Đ vào tham gia đánh bạc. Khi đi, Đ mang theo 4.400.000 đồng, dùng 3.200.000 đồng để đánh bạc. Đ tham gia 06 - 07 ván, mỗi ván từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, kết quả thua số tiền 700.000 đồng, 2.000.000 đồng dùng để đánh bạc còn lại Đ vớt lại chiếu bạc tại thời điểm bị kiểm tra. Cơ quan điều tra đã thu giữ trong người của Đ số tiền 1.200.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng, đây là tài sản riêng của Đ, không sử dụng để đánh bạc.

6. Bạch Thị Phương K: khoảng 15 giờ 05 phút ngày 19/7/2020, do có quen biết với Nguyễn Trung T nên K thuê xe taxi đi từ nhà K ở phường P, thành phố B (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long) đến Quán G để uống cà phê. Phát hiện căn chòi phía sau quán có tổ chức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền, K dùng 500.000 đồng để tham gia đánh bạc, K tham gia 02 ván, ván thứ Nhất đặt 200.000 đồng, kết quả thua, ván thứ hai đặt 100.000 đồng chưa có kết quả thì bị Cơ quan điều tra phát

hiện, khi bị phát hiện Kim bỏ 200.000 đồng còn lại đang cầm trên tay xuống chiếu bạc và bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 38.700.000 đồng.

Đối với 02 bộ dụng cụ dùng để lắt tài xỉu và 03 hột xúc xắc thu giữ ngày 19/7/2020 hiện Cơ quan điều tra đã tịch thu tiêu hủy vào ngày 03/12/2020.

Ngày 17/9/2020, Công an thành phố B đã trả các đồ vật, tài liệu tạm giữ không dùng vào việc đánh bạc như sau:

- Trả cho Trần Thu P: Tiền Việt Nam 5.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số I: 352055020503031 và xe mô tô nhãn hiệu: BOSS, Số loại: C100, Biển số 71S2 - 4746, số máy: ESE-1244503, số khung: AD5H-244503.

- Trả cho Lâm Thành Đ: Tiền Việt Nam 1.200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, số I: 354494094212781 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, số I: 353100101254259.

- Trả cho Huỳnh Thanh V: Tiền Việt Nam 800.000 đồng và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, số I: 353101117247352.

- Trả cho Nguyễn Văn Hoàng E: 01 xe mô tô nhãn hiệu: Honda, loại: Wave, Biển số 71C1 - 347.74, Số máy: JA39E0227517, Số khung: 390XHY227604.

- Trả cho Trần Minh H: Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số I: 354205103323900 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, số I: 356714081357095.

- Trả cho Hồ Khắc T: Tiền Việt Nam 40.000.000 đồng.

- Trả cho Nguyễn Quốc H4: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, Biển số 71B2 - 295.17, Số máy: 55P1-442998, Số khung: RLCE55P10EY442990.

- Trả cho Nguyễn Thị Đ: Tiền Việt Nam 8.900.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số I: 35390310893763055555.

- Trả cho Nguyễn Hùng A: Tiền Việt Nam 1.200.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số I: 352506/06/321404/3.

- Trả cho Huỳnh Phan Vĩnh N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, số Imei: 354493096429211, đã qua sử dụng.

- Trả cho Tạ Thành L: Tiền Việt Nam 52.000.000 đồng và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, số I: 358572088931288.

- Trả cho Hồ Văn H: Tiền Việt Nam 10.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số I: 354884084837748 và 01 xe mô tô nhãn hiệu: Honda, loại: Sonic, Biển số 71B4 - 157.73, Số máy KB11E1232641, Số khung: MH1KB1117KK233214.

- Trả cho Phan Thị D: Tiền Việt Nam 25.000.000 đồng, 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5, màu xanh, số I: 356646/10/488154/5

- Trả cho Nguyễn Thị Thùy L: Tiền Việt Nam 47.000.000 đồng.

- Trả cho Nguyễn Thị Mỹ N: Tiền Việt Nam 11.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, số Imei: 359215073657273.

- Trả cho Huỳnh Quốc D: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu: Honda, loại: SH150i, màu đỏ đen, Biển số 71B2 - 227.79, Số máy: 1113803KTGE1, Số khung: 10BOCF157823.

- Ngày 29/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V) ban hành quyết định Số 4313/QĐ-CSHS tách hành vi có dấu hiệu đánh bạc của Huỳnh Kim L và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự là 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng, số Imei: 356902/08/483336/4 của L đã thu giữ trong vụ án để tiếp tục giải quyết theo quy định.

- Ngày 14/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã bàn giao 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại SH125i, Biển số 63B6 - 173.86, Số máy JF42E0111006, Số khung RLHJF4215DY110968 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định do có liên quan đến vụ việc trộm cắp tài sản xảy ra ngày 03/01/2020 tại Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đối với số tiền 7.500.000 đồng tạm giữ của Huỳnh Quốc V, 7.500.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Văn Hoàng E, 1.500.000 đồng tạm giữ của Trần Đỗ Phương D, 1.500.000 đồng tạm giữ của Huỳnh Thanh V, 1.500.000 đồng tạm giữ của Trần Thu P, 1.500.000 đồng tạm giữ của Trần Minh H và 1.500.000 đồng tạm giữ của Bạch Thị Phương K (số tiền thu từ việc các đối tượng nộp phạt hành chính) chưa xử lý.

Quá trình điều tra, Huỳnh Quốc V, Nguyễn Văn Hoàng E, Nguyễn Trung T, Trần Đỗ Phương D, Huỳnh Thanh V1, Trần Thu P, Trần Minh H, Lâm Thành Đ và Bạch Thị Phương K khai nhận phù hợp với nhau về hành vi phạm tội phù hợp với Biên bản vụ việc và các chứng cứ khác đã thu thập được.

Tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKSKV5 ngày 31/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long đã truy tố các bị cáo Huỳnh Quốc V và Nguyễn Văn Hoàng E về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Trung T về tội “Gá bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Trần Đỗ Phương D, Huỳnh Thanh V1, Trần Thu P, Trần Minh H, Lâm Thành Đ, Bạch Thị Phương K về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “Gá bạc”, Huỳnh Quốc V phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, Trần Đỗ Phương D và Huỳnh Thanh V phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc V 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Đỗ Phương D 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh V 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn quyết định xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm tù cho hưởng án treo, Trần Thu P 06 tháng tù cho hưởng án treo, Trần Minh H 06 tháng tù cho hưởng án treo, Lâm Thành Đ 06 tháng tù cho hưởng án treo, Bạch Thị Kim P 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc và đánh bạc”. Quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/9/2025 bị cáo Huỳnh Thanh V kháng cáo xin giảm nhẹ hưởng án treo.

Ngày 09/9/2025 bị cáo Trần Đỗ Phương D kháng cáo xin giảm nhẹ hưởng án treo.

Ngày 05/9/2025 các bị cáo Huỳnh Quốc V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 08/9/2025 các bị cáo Nguyễn Trung T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo T, V và D thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh là đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo, các bị cáo không kháng cáo về tội danh và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Huỳnh Thanh V xin rút toàn bộ đơn kháng cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung án sơ thẩm; do đó, cấp sơ thẩm kết án các bị cáo không oan sai, các bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Xét kháng cáo của các bị cáo T, V và D xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo là không có cơ sở, bởi lẽ các bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng các bị

cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm. Buộc các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

** Các bị cáo nói lời sau cùng*

Bị cáo Nguyễn Trung T: xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để nuôi gia đình và con.

Bị cáo Huỳnh Quốc V: xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để nuôi con và cha mẹ.

Bị cáo Trần Đỗ Phương D: xin được hưởng án treo do hoàn cảnh gia đình khó khăn để ở ngoài đi làm nuôi cha mẹ và con.

Bị cáo Huỳnh Thanh V1: không ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định hình thức và nội dung đơn kháng cáo hợp lệ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Huỳnh Thanh V rút toàn bộ nội dung kháng cáo, các bị cáo Nguyễn Trung T, Huỳnh Quốc V, Trần Đỗ Phương D khai nhận: vào ngày 19/7/2020, Nguyễn Trung T đã có hành vi cho Huỳnh Quốc V thuê căn chòi thuộc Quán G ở ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long) là địa điểm do T quản lý với giá 2.000.000 đồng/ngày để V tổ chức đánh bạc dưới hình thức lặc tài xỉu thắng thua bằng tiền. V thuê Nguyễn Văn Hoàng E làm nhiệm vụ trông coi người chơi tài xỉu, canh ca lặc tài xỉu, dọn dẹp nơi tổ chức đánh bạc, V trả công cho Hoàng E 200.000 đồng/ngày. Người có nhiều tiền sẽ tham gia làm cái lặc tài xỉu khi có “bão” người làm cái lặc tài xỉu và V sẽ chia đôi số tiền thắng được. Trần Đỗ Phương D dùng số tiền 25.500.000 đồng và mượn thêm của Huỳnh Thanh V 4.500.000 đồng làm cái lặc tài xỉu, Huỳnh Thanh V “làm vĩ” trực tiếp thu – chi tiền đánh bạc

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc đang tổ chức đánh bạc và đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là Công an tỉnh V) phát hiện, lập biên bản và thu giữ tại chiếu bạc số tiền 26.800.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 38.700.000 đồng.

Do đó, cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “Gá bạc”, bị cáo Huỳnh Quốc V phạm tội: “Tổ chức đánh bạc, Trần Đỗ Phương D và Huỳnh Thanh V phạm tội: “đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Đỗ Phương D các bị cáo Huỳnh Quốc V, Nguyễn Trung T xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo Nguyễn Trung T, Huỳnh Thanh V đã từng bị Tòa án kết án trong đó bị cáo T bị kết án về tội đánh bạc bị cáo Trần Đỗ Phương D bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép cho thấy các bị cáo có nhân thân không tốt, bị cáo V là bị cáo đầu vụ trong việc tổ chức đánh bạc. Tòa án cấp sơ thẩm khi áp dụng hình phạt cũng đã xem xét, đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi, vai trò, nhân thân, số tiền tham gia đánh bạc của từng bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo, xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc V 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù; bị cáo Nguyễn Trung T 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù; bị cáo Trần Đỗ Phương D 9 (chín) tháng tù; bị cáo Huỳnh Thanh V 9 (chín) tháng tù là phù hợp đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Tại cấp phúc thẩm bị cáo T và bị cáo V cung cấp tình tiết đã nộp xong tiền xử phạt bổ sung của bản án sơ thẩm đã tuyên, nhưng đây không được xem là tình tiết giảm nhẹ mới mà là nghĩa vụ của bị cáo phải thực hiện, Do các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới. Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên án sơ thẩm

[4] Quan điểm Viện kiểm sát, về việc không chấp nhận kháng cáo của 04 bị cáo Nguyễn Trung T, Huỳnh Quốc V, Trần Đỗ Phương D và Huỳnh Thanh V là có căn cứ và phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trung T, Huỳnh Quốc V, Trần Đỗ Phương D không được chấp nhận, nên phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo Huỳnh Thanh V không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 342; Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thanh V hình phạt bị cáo Huỳnh Thanh V có hiệu lực từ ngày tuyên án.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trung T, Huỳnh Quốc V, Trần Đỗ Phương D.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 29/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Vĩnh Long.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “Gá bạc”, Huỳnh Quốc V phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, Trần Đỗ Phương D và Huỳnh Thanh V phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc V 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù án. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Đỗ Phương D 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Trung T, Huỳnh Quốc V, Trần Đỗ Phương D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Huỳnh Thanh V không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đình chỉ xét xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị và đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND + VKSND HMT: 02;
- CQTHADS HMT: 02;
- CQTHAHS HMT: 01;
- Trại giam + BC: 05;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01,
- UBND phường Bến Tre: 02;
- UBND xã Thủy Tiên: 02;
- TNV+P KTNV: 02;
- Lưu: 06.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thành